

Chủ đề: THÀNH PHỐ MẾN YÊU ƠI!

I. Đọc hiểu văn bản văn học và viết đoạn văn nghị luận văn học

Câu 1.

a. Hai hình ảnh trong bài thơ thể hiện sự náo nhiệt và thịnh vượng của Sài Gòn: *loang loáng ánh đèn, nồng nã bụi xe*.

b.

- Biện pháp tu từ: câu hỏi tu từ (*bây giờ vỉa hè có nhớ chăng?, hàng me có nhớ chăng?, và Sài Gòn nghĩa là gì em nhỉ?*).

- Tác dụng: Khiến đoạn thơ gây ấn tượng với người đọc, nhấn mạnh tình cảm gắn bó của tác giả cùng Sài Gòn.

c. Các hiểu của bản thân về đoạn thơ:

- Tác giả đã thuật lại quá trình bản thân ở Sài Gòn, từ những ngày đầu còn nhiều xa lạ, bỡ ngỡ đến lúc dần thích nghi và gắn bó với nơi đây.

- Qua đó, tác giả đã ngợi ca sự thịnh vượng của Sài Gòn và thể hiện nỗi niềm thương nhớ về quê nhà.

d. HS tự do trình bày quan điểm cá nhân, miễn hợp lí và thuyết phục.

Có thể theo gợi ý sau:

- Tìm hiểu thêm về lịch sử, về truyền thống của thành phố qua sách vở, internet hoặc trải nghiệm thực tế ở các bảo tàng.

- Tham gia phong trào “Ngày chủ nhật xanh” để làm đẹp phố phường ở nơi mình đang sống.

- Đóng góp phù hợp với lứa tuổi, khả năng cho những phong trào thiện nguyện được khu phố, nhà trường phát động nhằm hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn ở địa phương.

- Xây dựng những kênh truyền thông cá nhân, tập thể để giới thiệu về nét đẹp, về truyền thống và thành tựu của thành phố.

Câu 2. Phân tích nội dung chủ đề hoặc đặc sắc nghệ thuật của bài thơ *Sài Gòn lạ và quen* (Hoàng Hùng Hà)

- Chủ đề: Những cảm xúc của tác giả đối với Sài Gòn.

- Chủ đề này được thể hiện qua các nội dung sau:

• Cảm xúc bỡ ngỡ (tự nhận mình là *khách lạ từ phương Bắc đến*) trước sự náo nhiệt và thịnh vượng Sài Gòn (*loang loáng ánh đèn, nồng nã bụi xe*) trong những ngày đầu đến đây.

• Giữa Sài Gòn *ồn ã*, điểm đến của bao người từ nhiều nơi khác đổ về (*người tứ xứ*), nghe giọng nhiều vùng miền dễ thấy thân thương, quen thuộc (*ngỡ thân nhau như tự bao giờ, đi xa quê người bỗng thấy gần hơn*), để có lúc khơi lên nỗi niềm thương nhớ về quê nhà (*mát rượi nỗi hoài mong, kịp giật mình một tiếng dế kêu sưng*).

• Dần hiểu hơn về lịch sử Sài Gòn *sau ba trăm năm lẻ* (*cái thành phố đã tự gọi mình bằng tên phủ tên sông, khai sinh và lớn lên chốn đầm lầy ngập nước*), gắn bó hơn cùng thành phố này với từng điều nhỏ bé thân thương (*vỉa hè, hàng me*), nuôi dưỡng bao khát khao tốt đẹp, bao ước mơ cháy bỏng từ nơi đây (*thao thiết cơn mơ giữa lòng thành phố trẻ*).

- Chủ đề này được làm rõ với những nét đặc sắc nghệ thuật như thể thơ tự do dạt dào cảm xúc, hình ảnh giàu sức gợi, các biện pháp tu từ được sử dụng tinh tế, giọng điệu trữ tình chậm rãi, giàu suy tư.

II. Đọc hiểu văn bản nghị luận và viết bài văn nghị luận xã hội

Câu 1.

- Luận điểm của văn bản: *Phẩm chất nghĩa tình của nhân dân Thành phố [...] thể hiện trong mọi hoạt động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân.*

- Các bằng chứng phục vụ cho *Phẩm chất nghĩa tình của nhân dân Thành phố [...] thể hiện trong mọi*

hoạt động của cả hệ thống chính trị: phong trào Đền ơn đáp nghĩa; xây dựng hàng ngàn nhà tình nghĩa, tình thương; chăm lo vật chất cho các Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình chính sách, có công; quỹ Đền ơn đáp nghĩa 52.318 tỷ đồng, xây mới 418 căn nhà tình nghĩa, 541 căn nhà tình thương cho diện chính sách, tặng 2.154 sổ vàng tiết kiệm.

- Các bằng chứng phục vụ cho Phẩm chất nghĩa tình của nhân dân Thành phố [...] thể hiện trong các tầng lớp nhân dân: những thanh niên mang cơm cho các cụ già neo đơn; những người buôn bán nhỏ đặt tủ bánh mì miễn phí trên đường; những hộp cơm nhân đạo tại các bệnh viện cho người nghèo; những điểm sửa xe, quán ăn miễn phí cho người nghèo, người khuyết tật; những bình nước mát miễn phí cho người đi giữa trời trưa nắng gắt...

- Các bằng chứng này đã làm tăng sức thuyết phục, độ tin cậy cho luận điểm.

Câu 2.

1. Giải thích:

- Khái niệm “nghĩa tình” không đơn giản theo cách hiểu là “sống có trước có sau, hợp với lẽ phải, với đạo lý làm người” mà cần được hiểu là nét đặc trưng văn hóa rõ nét ở thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện lối sống coi trọng ân tình của nhân dân nơi đây.

- Do vậy, từ góc nhìn cá nhân, có thể hoàn toàn đồng tình với danh xưng “Thành phố nghĩa tình”

2. Luận điểm trung tâm: Lựa chọn danh xưng “Thành phố nghĩa tình”

- Thứ nhất, danh xưng này nêu bật được nét tính cách, phẩm chất đặc trưng của người dân vùng đất Gia Định trong lịch sử hàng trăm năm qua, vốn được kế thừa từ tinh thần yêu nước, thương người truyền thống của dân tộc;

- Thứ hai, danh xưng này biến thành phố trở thành điểm đến lý tưởng thu hút người dân từ nhiều vùng miền khác nhau tụ họp về đây làm ăn sinh sống, đóng góp công sức vào việc xây dựng nơi này ngày càng phát triển mạnh mẽ;

- Thứ nhất, danh xưng này cũng dần trở thành một mạch ngầm trong lành của thành phố mang tên Bác, nuôi dưỡng tâm hồn của những con người, đặc biệt là lớp thanh thiếu niên, được sinh ra trên mảnh đất này, chính họ sẽ là những người tiếp nối truyền thống ấy bằng lòng tự hào và biết ơn sâu sắc.

3. Luận điểm mở rộng:

- Cần phê phán những biểu hiện sai trái, đi ngược lại với truyền thống nghĩa tình của thành phố; bên cạnh nghĩa tình, thành phố vẫn xây dựng thương hiệu năng động, phát triển, văn minh và hiện đại - đó cũng là những yếu tố hỗ trợ hiệu quả cho những phong trào nghĩa tình của thành phố.

- Bản thân học sinh/ mỗi người trẻ cần học hỏi nhiều hơn nữa, luôn nâng cao ý thức về việc gìn giữ và phát huy truyền thống nghĩa tình của thành phố bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi và khả năng của mình.